

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày: 26/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Mỹ.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thanh Phương

Ông Hoài Đức Huệ

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Thái Văn M (tên gọi khác: không), sinh năm 1994 tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 10, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Thái Văn N và bà Thái Thị L.

Bị cáo chưa vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/11/2019, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch (có mặt).

- Bị hại: Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Tổ 1, ấp X, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Bùi Thanh T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 1, ấp X, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 06/11/2019, Thái Văn M dùng điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của mình gọi cho Phúc (chưa rõ lai lịch và địa chỉ) để rủ Phúc đi trộm tài sản, bán lấy tiền tiêu xài. M điều khiển xe mô tô hiệu Dream (do M mượn của người quen, không rõ biển số) chạy đến phòng trọ của Phúc ở phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, để chờ Phúc đến địa bàn huyện Nhon Trạch. Khi đến nhà bà Huỳnh Thị N, cả hai nhìn thấy 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ đen, biển số 60C1-540.89 của bà N đang dựng trước nhà, có sẵn chìa khóa trên xe và không có người trông coi nên bàn bạc lấy trộm xe này. Phúc đứng ngoài cảnh giới, còn M vào sân nhà dắt xe ra ngoài thì bị bà N phát hiện truy hô, truy đuổi. M nổ máy xe rồi chạy về hướng Phà Cát Lái, xã Phú Hữu, huyện Nhon Trạch còn Phúc điều khiển xe Dream chạy theo sau. Khi chạy đến Phà Cát Lái, thì bị Công an xã Phú Hữu phát hiện bắt giữ M cùng tang vật, còn Phúc chạy thoát.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 240/KLĐG.HĐĐG ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nhon Trạch đã kết luận: 01 xe mô tô hiệu Hon da Wave màu đỏ đen, biển số 60C1-540.89, giá trị sử dụng còn lại là 40% có giá 7.400.000 (bảy triệu, bốn trăm ngàn) đồng.

Tại Bản Cáo trạng số: 21/CT-VKS-NT ngày 11 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhon Trạch đã truy tố bị cáo Thái Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhon Trạch giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Thái Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo M từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Xe mô tô hiệu Wave màu đỏ đen, biển số 60C1-540.89, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi trả lại cho bị hại và bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của bị cáo. Tuyên trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Black Bery màu đen.

- Tóm tắt lời khai của bị hại có trong hồ sơ và tại phiên tòa, như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 06/11/2019, bà Nghĩa dựng xe mô tô hiệu Wave biển số 60C1-540.89 trước sân nhà để chuẩn bị đưa cháu đi học, chìa khóa vẫn cắm trong công tắc xe, cửa cổng rào thì mở. Khi vào nhà dẫn cháu quay ra thì thấy bị cáo đang đẩy xe ra ngoài, Bà liền truy hô thì bị cáo đã nổ máy xe chạy đi. Bà liền mượn xe mô tô đuổi theo và điện báo cho cơ quan công an các xã để hỗ trợ truy đuổi. Khi đến Phà Cát Lái thì phát hiện bị cáo đang điều khiển xe của Bà và bị Công an xã Phú Hữu bắt giữ. Bà đã nhận lại xe và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Về trách nhiệm hình sự, Bà đề nghị giảm nhẹ hình phạt và tạo điều kiện cho bị cáo sửa đổi.

- Ý kiến người làm chứng ông Bùi Thanh T: Ông là con ruột bà N, Ông thống nhất lời khai của bà N, không trình bày gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo đã khai như sau: Vào ngày 04/11/2019, bị cáo và Phúc đã bàn bạc với nhau chuẩn bị phương tiện để tìm tài sản sơ hở trộm cắp, bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 08 giờ ngày 06/11/2019, M điều khiển xe mô tô hiệu Dream đến phòng trọ của Phúc để chở Phúc đến địa bàn huyện Nhơn Trạch. Khi đến nhà bà N, Phúc đứng ngoài cảnh giới, còn M vào sân nhà lấy trộm xe mô tô biển số 60C1-54089. Lời khai của M là phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/11/2019 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Thái Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội ở địa phương. Bị cáo là công dân đã trưởng thành, nhận thức pháp luật đầy đủ, nhưng do lười lao động chỉ muốn phạm tội để có tiền tiêu xài cho nhu cầu bản thân. Vì vậy, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo phải nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra; có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đạt được mục đích phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, giữa M và Phúc đã bàn bạc, phân công vai trò, chuẩn bị phương tiện phạm tội và chọn địa điểm để thực hiện hành vi phạm tội, đã thỏa mãn dấu hiệu định khung hình phạt tăng nặng, là phạm tội có tổ chức nhưng do Phúc đã bỏ trốn, chưa có lời khai nên chưa đủ cơ sở để truy tố M phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử đã xem xét cho bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tại phiên tòa bị hại đã yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xe mô tô hiệu Wave màu đỏ đen, biển số 60C1-540.89, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi trả lại cho bị hại và bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Black Bery màu đen, là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả cho bị cáo.

- Xe mô tô hiệu Dream và người đàn ông cho bị cáo mượn xe, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác minh được nhân thân người cho mượn xe và không truy tìm được xe mô tô hiệu Dream.

[8] Về người đàn ông tên Phúc có hành vi cùng bị cáo trộm cắp tài sản, do chưa xác định được lai lịch và địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành các thủ tục tố tụng và thu thập chứng cứ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; đảm bảo quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại, tố cáo về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[11] Về quan điểm truy tố, tội danh và điều luật áp dụng và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Thái Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 46, 47, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 136, 260, 326, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt Thái Văn M 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 06/11/2019.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Black Bery màu đen.

Vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/02/2020.

2. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDT.Đồng Nai (1);
- VKSNDT.Đồng Nai (1);
- VKSNDH.Nhơn Trạch (1);
- Chi cục THADS H.Nhơn Trạch (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Nhà Tạm giữ CAHNTr (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- HS Thi hành án hình sự (2);
- Lưu hồ sơ, Tòa án (2).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Mỹ